

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 07/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đức Nhơn.

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Tiến Tr, sinh ngày 01/02/1992 tại tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ hồ; nơi cư trú: Thôn Đ 3, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh T và bà Võ Thị S; vợ: Đặng Thị D; có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt đi chấp hành án ngày 15/4/2022, hiện bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 28/10/2022, bị cáo đang bị tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Tiến Tr:* Ông Nguyễn Chí K – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 63, đường P, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Xóm 4, thôn H, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1983; có mặt.

+ Bà Bùi Thị O, sinh năm 1963; có mặt.

+ Ông Nguyễn B, sinh năm 1966; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm 4, thôn H, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Trần Thanh T2, sinh năm 1989; có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ 3, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu năm 2020, ông Võ L, sinh năm 1965 để đám ruộng của mình ở đồng Đ thuộc thôn H, xã N, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cho Trần Tiến Tr trông cỏ.

Sáng ngày 11/9/2020, Tr được người nhà thông báo về việc có người đóng nọc trâu ăn cỏ tại đám ruộng trên nên Tr ra đuổi trâu đi và nhổ nọc cắm trâu. Lúc này, Tr thấy ông Nguyễn Văn Th đến dẫn trâu về nên Tr biết là trâu của ông Th. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, ông Th tiếp tục dắt trâu đến và thả vào đám ruộng Tr đang cắt cỏ. Thấy vậy, Tr đến đuổi trâu của ông Th lên bờ, sau đó một lúc trâu quay lại xuống ruộng nên Tr đuổi lần hai, khi trâu lên bờ thì Tr cũng bước lên bờ đứng. Ông Th tiến về phía Tr và hỏi lý do Tr đuổi trâu của ông Th nên giữa Tr và ông Th có lời qua tiếng lại về việc Tr đuổi trâu. Lúc này, Tr đứng hướng đối diện, chệch về tay trái của ông Th, khi thấy ông Th tiến về phía mình, Tr dùng tay phải cầm 01 khúc cây tre, dạng hình trụ, dài 70 centimet, đường kính 03 centimet, một đầu cắt bằng phẳng, một đầu chặt nham nhỡ, đánh cái thứ nhất theo phương ngang, từ phải qua trái, trúng vào vùng lưng, hông trái và tay trái của ông Th, làm ông Th lùi về phía sau, xong ông Th tiến về phía Tr, người hơi khom, Tr đưa cây lên đánh cái thứ hai xiên từ trên xuống, hơi chệch từ phải qua trái trúng vào đỉnh đầu trái ông Th gây thương tích. Ông Th được người nhà đưa đến Trung tâm y tế huyện Tư Nghĩa cấp cứu sau đó chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi điều trị nhưng gia đình xin tự chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định nhập viện điều trị đến ngày 14/9/2020 xuất viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 235/TgT ngày 16/10/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỷ lệ thương tật của Nguyễn Văn Th như sau: tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh trái: 15%; xuất huyết dưới nhện: 9,35%; vỡ lún xương sọ đỉnh trái: 6,05%; 01 sọ đỉnh đầu: 0,69%; tổng cộng: 31,09%; làm tròn số = 31%; các tổn thương trên phù hợp vật tày gây thương tích.

Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 250/TgT ngày 09/11/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỷ lệ thương tật của Nguyễn Văn Th như sau: tổn thương vùng lưng trái không để lại dấu vết sẹo: 0,00%; tổn thương ở tay trái không để lại dấu vết sẹo: 0,00%; 01 vết 1/3 trên cẳng tay phải: 0,68%; tỷ lệ phần trăm bổ sung: 0,68%; tổn thương gây sẹo ở cẳng tay phải phù hợp vật tày gây thương tích.

Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 08/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Trần Tiến Tr về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Tiến Tr phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 54; Điều 57 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Trần Tiến Tr từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Khi giải quyết vụ án đối với tội “*Cố ý gây thương tích*”, Trần Tiến Tr đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Th 17.800.000đồng và ông Th đã có đơn bãi nại. Quá trình điều tra lại vụ án, bị hại yêu cầu Trần Tiến Tr phải bồi thường cho ông nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định.

Xử lý vật chứng: 01 khúc tre, dạng hình trụ dài 70cm, đường kính 03cm, một đầu khúc cây cắt bằng phẳng, một đầu chặt nham nhở. Chi cục thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy.

Luận cứ của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Chí Khoa bào chữa cho bị cáo Trần Tiến Tr:

Thống nhất về phần tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại số tiền 17.800.000đồng; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù. Về phần trách nhiệm dân sự, bị hại trước đây đã có đơn bãi nại về phần dân sự cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người làm chứng ông Nguyễn B vắng mặt. Xét thấy ông Nguyễn Bé đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn B.

[1.2] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

[2] Hành vi của bị cáo Trần Tiến Tr:

Ngày 11/9/2020, tại đồng Đ thuộc thôn H, xã N, huyện Tư Nghĩa giữa Trần Tiến Tr và ông Nguyễn Văn Th nảy sinh mâu thuẫn do ông Nguyễn Văn Th thả trâu ăn cỏ ở ruộng của Tr, Tr đã nhiều lần đuổi trâu của ông Th đi nên dẫn đến Tr và ông Th có lời qua tiếng lại. Lúc này, khi thấy ông Th tiến về phía mình, Tr dùng khúc cây tre, dạng hình trụ, dài 70cm, đường kính 03cm, một đầu cắt bằng phẳng, một đầu chặt nham nhở, đánh 02 cái vào người ông Th trong đó có 01 cái trúng vào phần đỉnh đầu trái của ông Th gây thương tích với tỷ lệ 31,09%.

[3] Đối với tỷ lệ thương tích 0,68% trên cẳng tay phải của ông Nguyễn Văn Th theo Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 250/TgT ngày 09/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình điều tra thể hiện tại các hồ sơ bệnh án của ông Th khi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Tư Nghĩa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định không thể hiện có thương tích này nên không có cơ sở để xác định phần thương tích này do bị cáo Trần Tiến Tr gây ra.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, thì thấy:

Bị cáo Trần Tiến Tr là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết dùng cây tre, dạng hình trụ, dài 70cm, đường kính 03cm là “hung khí nguy hiểm” đánh vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của con người thì có thể dẫn đến chết người, nhưng do bức xúc việc ông Nguyễn Văn Th nhiều lần thả trâu ăn cỏ ở ruộng của mình mặc dù bị cáo Tr đã nhiều lần nhắc nhở và đuổi trâu đi nhưng ông Th vẫn không thực hiện mà còn có những lời lẽ thách thức nên bị cáo đã thực hiện hành vi, hậu quả chết người chưa xảy ra là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của Trần Tiến Tr đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Tiến Tr về tội “*Giết người*” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại số tiền: 17.800.000đồng; gia đình có công với cách mạng, có ông nội Trần N, bà nội Nguyễn Thị Th được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, cha của bị cáo Trần Thanh T được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại Đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ngày 14/10/2020, bị hại Nguyễn Văn Th yêu cầu:

- Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000đồng.
- Chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 7.866.908đồng.
- Tổng cộng: 17.866.908đồng

Tại Đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ngày 27/3/2023 và tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn Th yêu cầu:

- Tiền tổn thất tinh thần: 44.700.000đồng.
- Tiền mất thu nhập từ ngày 11/9/2020 đến ngày 15/9/2020: 200.000đồng/ngày x 05 ngày = 1.000.000đồng
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 200.000đồng/ngày x 05 ngày = 1.000.000đồng.
- Tổng cộng: 46.700.000đồng

* Xét yêu cầu của bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe có chứng từ hợp lệ và phù hợp với thực tế là những chi phí hợp lý được chấp nhận là: 7.866.908đồng.

- Đối với yêu cầu bồi thường số tiền thu nhập bị mất của bị hại là 1.000.000đồng và tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc bị hại là 1.000.000đồng. Xét thấy đây là yêu cầu phù hợp nên được chấp nhận.

- Đối với tiền tổn thất tinh thần, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi nên bị hại yêu cầu bồi thường tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 54.700.000đồng (Lần 01: 10.000.000đồng, lần 02: 44.700.000đồng) là không thể chấp nhận toàn bộ, mà chỉ chấp nhận tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại số tiền là 14.900.000 đồng (10 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng).

Như vậy tổng số tiền bồi thường thiệt hại được Hội đồng xét xử chấp nhận là 24.766.908 đồng.

Tại giai đoạn điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại nhận số tiền 17.800.000đồng. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 6.966.908đồng.

[8] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 khúc tre, dạng hình trụ dài 70cm, đường kính 03cm, một đầu khúc cây cắt bằng phẳng, một đầu chặt nham nhỡ. Chi cục thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu huỷ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đề nghị của người bào chữa được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Tiến Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền án phí đã nộp là 200.000đồng theo Biên lai thu tiền số: 0001846 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo còn phải chịu 348.300đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Tiến Tr phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Tiến Tr: 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (Ngày 15/4/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Tiến Tr phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn Th số tiền 24.766.908đồng, được khấu trừ số tiền 17.800.000đồng đã bồi thường trước, bị cáo Trần Tiến Tr còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Th số tiền 6.966.908đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Tiến Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền án phí đã nộp là 200.000đồng theo Biên lai thu tiền số: 0001846 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Buộc bị cáo phải chịu 348.300đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi suất theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án, cho đến khi thi hành xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Hùng

